

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2024/HS-ST

Ngày 26 tháng 6 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thanh Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Thanh Trà

Ông Nguyễn Xuân Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lành

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Kim Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61A/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Ngô Cường Q (không có tên gọi khác), sinh ngày 06 tháng 01 năm 19xx tại thành phố Hồ Chí Minh. Nơi ĐKKHKT: 34 Bình A, phường Hoà C, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Nơi ở: Phòng số 4, nhà số 1xx T, phường Hoà C, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; con ông Ngô C (hiện không rõ nhân thân, lai lịch) và bà Nguyễn Thị Hằng N (chết); gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ lần 1 đã ly hôn, vợ hiện nay: Nguyễn Thị H, có 2 con sinh năm 2012 và 2020.

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2010/HSST ngày 28/6/2010 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 07 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999, bồi thường dân sự số tiền 2.700.000đồng (chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/7/2010, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm ngày 14/5/2024, chưa xoá án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/3/2024, giam ngày 02/4/2024 (hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng). (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên từ tháng 10/2023 đến ngày 24/3/2024, Ngô Cường Q đã nhiều lần sử dụng số điện thoại 0905.022.xxx liên lạc với H (không rõ lai lịch) qua số điện thoại 0935239xxx để mua ma túy đá về sử dụng. Mỗi lần Q mua từ 500.000đồng đến 600.000đồng ma túy đá do H hoặc một người đàn ông (không rõ lai lịch) giao tại điểm hẹn tại đường Xuân Thủy, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 24/3/2024, cũng với cách thức nêu trên, Q liên lạc H hỏi mua 500.000đồng ma túy đá để sử dụng, rồi đi bộ từ nơi ở của Q là phòng số 04, dãy nhà trọ tại số 1xx đường T, phường Hoà C, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đến điểm hẹn tại đường Xuân Thủy gặp và đưa tiền cho H, quyền được H chỉ chỗ giấu ma túy gần đó để đến lấy. Sau đó Q đem ma túy về nơi ở để sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/3/2024, lực lượng Công an quận Hải Châu tiến hành kiểm tra phòng trọ nêu trên, phát hiện bắt quả tang Q đang cất giấu số ma túy còn lại sau khi sử dụng trên sàn nhà trong phòng ngủ.

* Vật chứng tạm giữ:

- 01 gói no long kích thước (3 x 3,5) cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (niêm phong, ký hiệu: A, gửi giám định).

- 01 điện thoại di động, màu đen, có chữ Iphone, số IMEI: 359403089174448, gắn sim số 0905.022.032 Quyền sử dụng để liên lạc mua ma túy (qua kiểm tra không phát hiện nội dung liên quan đến ma túy).

- 01 chai nhựa trên nắp chai có gắn 01 ống hút màu xanh trắng và 01 nõ thủy tinh, là dụng cụ sử dụng ma túy của Quyền.

- 01 cân điện tử màu đen, Quyền dùng để cân lại ma túy.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể vào ngày 25/3/2024, Q dương tính với chất ma túy.

* Theo Kết luận giám định số 246/KL-KTHS ngày 29/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng: Tinh thể màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu tinh thể: 0,178gam.

Qua xác minh, số điện thoại 0935.239.949 được đăng ký chủ thuê bao là Nguyễn Thị Lệ H (sinh năm 19xx, NKTT: Thôn N, xã H, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng), hiện không sinh sống tại địa phương, đi đâu, làm gì không rõ.

Toàn bộ vật chứng được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu bảo quản chờ xử lý.

* Về xử lý vật chứng: Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng chờ xử lý:

- 01 (một) bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn trả sau Giám định theo Quyết định trưng cầu số 406/QĐ-ĐCSMT ngày 26/3/2024;

- 01 (một) điện thoại di động, màu đen, có chữ Iphone, số IMEI: 359043089174448, gắn sim số: 0905.022.032;

- 01 (một) chai nhựa, bên trên nắp chai có gắn 01 (một) ống hút màu xanh và 01 (một) nỏ thủy tinh;

- 01 (một) cân điện tử màu đen.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKSHC ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố Ngô Cường Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Ngô Cường Q và đề nghị:

- Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Cường Q 01 (Một) năm tù (Chín) tháng tù đến 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- + Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn trả sau Giám định theo Quyết định trưng cầu số 406/QĐ-ĐCSMT ngày 26/3/2024;

- 01 (một) chai nhựa, bên trên nắp chai có gắn 01 (một) ống hút màu xanh và 01 (một) nỏ thủy tinh;

- 01 (một) cân điện tử màu đen.

- + Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, màu đen, có chữ Iphone, số IMEI: 359043089174448, gắn sim số: 0905.022.032

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ngô Cường Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân

dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng người, đúng tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quy trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Ngô Cường Q thừa nhận khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/3/2024, trong khi thực hiện việc kiểm tra phòng trọ tại nhà số 1xx đường T, phường Hòa C, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu phát hiện bắt quả tang Ngô Cường Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,178gam ma túy loại Methamphetamine. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của Ngô Cường Q đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo Ngô Cường Q nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển của con người. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xét xử mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án tại bản án HSST số 20/HSST ngày 20/6/2010 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ,

thành phố Đà Nẵng xử phạt 07 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự 1999. Chấp hành xong hình phạt ngày 20/7/2010, chấp hành xong án phí HSST và DSST ngày 14/5/2024. Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thống nhất với Viện kiểm sát cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, tuy nhiên cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Ngô Cường Q không có việc làm ổn định, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không thỏa mãn các điều kiện để áp dụng cũng như thi hành hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, vật chứng được xử lý như sau:

- Đối với các vật chứng:

+ 01 (một) bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn trả sau Giám định theo Quyết định trưng cầu số 406/QĐ-ĐCSMT ngày 26/3/2024;

+ 01 (một) chai nhựa, bên trên nắp chai có gắn 01 (một) ống hút màu xanh và 01 (một) nõ thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy của Quyền;

+ 01 (một) cân điện tử màu đen Q dùng để cân ma túy để sử dụng.

đây là những vật cấm tàng trữ, vật không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu, tiêu hủy

- Đối với vật chứng: 01 (một) điện thoại di động, màu đen, có chữ Iphone, số IMEI: 359043089174448, gắn sim số: 0905.022.032. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu,

thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 06 năm 2024.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm:

- Bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng)

* Đối với người phụ nữ tên H và người đàn ông bán ma túy cho Ngô Cường Q, hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ; Đối với người phụ nữ tên Nguyễn Thị Lệ H - chủ thuê bao số điện thoại Q liên lạc để mua ma túy hiện cơ quan điều tra chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau. Hội đồng xét xử không đề cập.

* Bị cáo Ngô Cường Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an quận Hải Châu xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở. Hội đồng xét xử không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Ngô Cường Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Cường Q 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25 tháng 3 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn trả sau Giám định theo Quyết định trưng cầu số 406/QĐ-ĐCSMT ngày 26/3/2024;

- 01 (một) chai nhựa, bên trên nắp chai có gắn 01 (một) ống hút màu xanh và 01 (một) nỏ thủy tinh;

- 01 (một) cân điện tử màu đen.

* Sung vào công quỹ nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động, màu đen, có chữ Iphone, số IMEI: 359043089174448, gắn sim số: 0905.022.032.

Toàn bộ các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 6 năm 2024.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Ngô Cường Q phải chịu án phí 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q. Hải Châu;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an Q. Hải Châu;
- Chi cục THA DS Q. Hải Châu;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Anh